**Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật**

**lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn**

**---------------------------------------------------------------------------**

**THÔNG TƯ**

**Số 81/2001/TT-BNN, ngày 09 tháng 08 năm 2001**

**Hướng dẫn thực hiện công tác nghiệm thu thanh toán chi phí**

**chuẩn bị đầu tư các dự án thuỷ lợi thuộc Bộ Nông nghiệp và**

 *- Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Thủ tướng Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

 *- Căn cứ Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng và Nghị định số 12/2000/NĐ-CPngày 05/5/2000 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định 52/1999/NĐ-CP.*

*- Căn cứ định mức chi phí tư vấn đầu tư và xây dựng do Bộ Xây dựng ban hành.*

*- Theo đề nghị của Ông Vụ trưởng Vụ Đầu tư xây dựng cơ bản.*

*Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hướng dẫn thực hiện công tác nghiệm thu, thanh toán chi phí chuẩn bị đầu tư các dự án thuỷ lợi thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quản lý như sau:*

***I. Chi phí thu thập và mua tài liệu cơ bản:***

Chi phí thu thập và mua tài liệu khí tượng, thuỷ văn, bản đồ không ảnh, bản đồ tỷ lệ 1/50.000, 1/25.000, bản đồ đất, bản đồ thích nghi đất, bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ bố trí cây trồng vv... được nghiệm thu thanh toán theo thực tế, nhưng không được vượt dự toán đã duyệt. Bên B phải gửi kèm theo đầy đủ chứng từ, hoá đơn hợp lệ cho bên A để có cơ sở thanh toán.

***II. Chi phí khảo sát:***

1- Những khối lượng khảo sát đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (sau đây gọi tắt là Bộ) phê duyệt trong đề cương, dự toán thì Ban Chuẩn bị đầu tư thuỷ lợi nghiệm thu thanh toán cho bên B theo khối lượng thực tế, nhưng không được vượt khối lượng trong đề cương, dự toán được duyệt. Trường hợp khối lượng cần khảo sát lớn hơn khối lượng trong đề cương, dự toán được duyệt thì Bên B phải có văn bản gửi Ban Chuẩn bị đầu tư xem xét trước khi báo cáo Bộ; nếu đề nghị được Bộ chấp thuận thì Bên B phải lập đề cương, dự toán bổ sung để Ban Chuẩn bị đầu tư trình Bộ, sau khi Bộ phê duyệt mới được nghiệm thu thanh toán.

 2- Đối với các dự án thuỷ lợi đấu thầu tuyển chọn tư vấn lập Báo cáo Nghiên cứu Tiền khả thi hoặc Báo cáo Nghiên cứu Khả thi, trong quá trình thực hiện, nếu đơn vị tư vấn phát hiện thấy cần phải bổ sung thêm mục tiêu, nhiệm vụ của dự án thì Tư vấn và Ban Chuẩn bị đầu tư phải có văn bản báo cáo Bộ, kèm theo văn bản đề nghị của địa phương (cấp Tỉnh). Sau khi được Bộ đồng ý cho bổ sung thì đơn vị tư vấn lập đề cương dự toán bổ sung để Ban Chuẩn bị đầu tư trình Bộ, sau khi có Quyết định phê duyệt của Bộ, mới được thực hiện và nghiệm thu thanh toán.

Đối với những phát sinh, bổ sung khác trong quá trình khảo sát, lập Báo cáo Nghiên cứu Tiền khả thi và Báo cáo Nghiên cứu khả thi, thủ tục nghiệm thu thanh toán theo quy định hiện hành.

***III. Chi phí tư vấn chuẩn bị đầu tư :***

1***-*** Đối với dự án được duyệt Báo cáo Nghiên cứu Tiền khả thi hoặc Báo cáo Nghiên cứu khả thi toàn bộ dự án để đưa vào xây dựng thì chi phí tư vấn lập Báo cáo Nghiên cứu Tiền khả thi và Báo cáo Nghiên cứu khả thi được tính toán và nghiệm thu thanh toán theo tỷ lệ trên tổng vốn xây lắp và thiết bị được duyệt trong Báo cáo Nghiên cứu Tiền khả thi hoặc Báo cáo Nghiên cứu khả thi hoặc theo giá trúng thầu (trong các trường hợp đấu thầu, chọn thầu, chào giá...).

2- Đối với những dự án mà sau khi lập và thẩm định xong Báo cáo Nghiên cứu Tiền khả thi hoặc Báo cáo Nghiên cứu khả thi, nhưng dự án chỉ được phê duyệt một phần (không phải do lỗi của đơn vị tư vấn), thì chi phí tư vấn được tính như sau:

a- Phần công trình (hạng mục công trình) được duyệt Báo cáo Nghiên cứu Tiền khả thi hoặc Báo cáo Nghiên cứu khả thi, chi phí tư vấn được tính toán và nghiệm thu thanh toán 100% của phần công trình (hạng mục công trình) theo hợp đồng đã ký giữa đơn vị tư vấn và chủ đầu tư.

b-Phần công trình (hạng mục công trình) chưa được duyệt Báo cáo Nghiên cứu Tiền khả thi hoặc Báo cáo Nghiên cứu khả thi thì chi phí tư vấn được tính toán và nghiệm thu tối đa không quá 70% định mức chi phí tư vấn tính trên tổng vốn xây lắp và thiết bị theo phương án dự chọn của phần công trình (hạng mục công trình) đã được cơ quan chức năng thẩm định theo đúng chế độ, chính sách, đơn giá xây dựng cơ bản hiện hành; phần còn lại gửi tại kho bạc, đến khi có quyết định phê duyệt hoặc được Bộ thông qua cho Quyết toán thì mới được thanh toán.

3- Những dự án lập xong Báo cáo Nghiên cứu Tiền khả thi hoặc Báo cáo Nghiên cứu khả thi theo kế hoạch được giao và đã được Ban Chuẩn bị đầu tư thuỷ lợi nghiệm thu hồ sơ theo đúng quy định và được chuyển hồ sơ cho cơ quan thẩm định của Bộ, nhưng vì lý do nào đó (không phải do lỗi của đơn vị tư vấn) dự án chưa được cơ quan chức năng thẩm định và phê duyệt, tuỳ tính chất của mỗi dự án và khối lượng thực hiện, mức thanh toán tối đa không quá 70% định mức chi phí tư vấn tính trên tổng vốn xây lắp và thiết bị theo phương án dự chọn đã thực hiện. Phần chi phí còn lại, sau khi được cơ quan chức năng thẩm định và dự án được phê duyệt thì mới được thanh toán.

***IV. Chi phí tư vấn khác:***

Đối với một số công việc tư vấn khác như lập dự án đền bù, di dân tái định cư; đánh giá tác động môi trường; hỗ trợ phát triển nông thôn; dịch hồ sơ từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài v.v.. phải lập đề cương, dự toán trình Bộ phê duyệt, khi nghiệm thu thanh toán tính theo khối lượng thực làm, đảm bảo đúng chế độ và các quy định hiện hành và không vượt dự toán được duyệt.

 ***V. Chi phí thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi :***

Chi phí thẩm định và lệ phí thẩm định các dự án đầu tư thuỷ lợi thực hiện theo các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính v.v..

 ***VI*** ***. Chi phí Ban Chuẩn bị đầu tư thuỷ lợi:***

Chi phí Ban chuẩn bị đầu tư thuỷ lợi được thực hiện theo hướng dẫn trong văn bản số 453/BXD-VKT ngày 5/4/1996 của Bộ Xây dựng.

***VII . Tổ chức thực hiện :***

1- Thông tư này hướng dẫn thực hiện công tác nghiệm thu, thanh toán chi phí chuẩn bị đầu tư các dự án thuỷ lợi do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quản lý,có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

2- Những quy định trong văn bản này là căn cứ để Ban Chuẩn bị đầu tư thuỷ lợi và các đơn vị liên quan nghiệm thu, thanh toán, quyết toán khối lượng khảo sát và lập Báo cáo Nghiên cứu Tiền khả thi và Báo cáo Nghiên cứu khả thi hoàn thành cho bên B và là cơ sở để tổng hợp, ghi kinh phí chuẩn bị đầu tư (trong tổng mức đầu tư của dự án) khi lập quyết định phê duyệt Báo cáo Nghiên cứu Tiền khả thi hoặc Báo cáo Nghiên cứu khả thi.

3- Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì vướng mắc hoặc góp ý cần sửa đổi bổ sung, đề nghị gửi văn bản phản ảnh về Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (qua Vụ Đầu tư Xây dựng cơ bản) để nghiên cứu giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**Thứ trưởng Phạm Hồng Giang: Đã ký**